

TRƯỜNG TIỂU HỌC HOÀNG HOA THÁM

KHỐI 2

ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI NĂM HỌC – ĐỀ SỐ 2

MÔN TIẾNG VIỆT (Thời gian: 40 phút)

I. Đọc thầm bài văn sau:

Không khí Tết

Tuy mùa đông đã qua đi nhưng Tết năm nào cũng hơi lạnh lạnh. Dù trời lạnh nhưng bầu trời lúc nào cũng quang và sáng. Trên khuôn mặt của từng người sáng bừng một niềm vui, háo hức đón xuân. Ai đó cũng tất bật, khẩn trương chuẩn bị cho cái Tết riêng của mình. Con đường làng cũng nhộn nhịp hẳn lên bởi mọi người nghỉ hết việc đồng áng, đổ ra đường sắm Tết. Ngoài chợ, những dãy hàng hoa tươi, cây đào, cây quất hứa hẹn một cái Tết tung bừng. Những tiếng chào mời mua hàng, tiếng rao hàng, tiếng xe cộ làm cho âm thanh của buổi chợ Tết thêm nổi bật. Tâm điểm của chợ Tết là những hàng đào ra hoa hồng thắm. Bọn trẻ vui sướng hơn ai hết, mấy ngày rủ nhau đi chơi khắp làng, ngắm nghía những chiếc đèn lồng đỏ mắt đũa nào cũng xuýt xoa, lấp lánh niềm vui.

II. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Đoạn văn nói về mùa nào trong năm?

- A. Mùa đông. B. Mùa thu. C. Mùa xuân. D. Mùa hạ.

Câu 2. Thời tiết vào dịp tết được miêu tả như thế nào?

- A. Trời nắng chang chang, không khí nóng bức, ngọt ngọt.
B. Thời tiết hơi lạnh lạnh, bầu trời quang sáng.
C. Trời âm u, mưa dầm ầm ướt.
D. Gió mùa đông bắc vẫn thổi, lạnh buốt.

Câu 3. Mọi người có cảm xúc như thế nào mỗi dịp Tết về?

- A. Mặc dù tất bật chuẩn bị cho Tết nhưng ai cũng vui vẻ, háo hức.
B. Mọi người mệt mỏi vì bận rộn sắm sửa đồ đạc cho ngày Tết.
C. Ai cũng buồn bã vì những ngày Tết không được đi làm.
D. Mọi người thanh thoi vì Tết đến không cần làm việc.

Câu 4. Những đặc trưng nào của ngày Tết được nhắc đến trong bài đọc?

- A. Tiết trời lạnh, hoa đào, cây quất, tiếng rao bán hàng, tiếng xe cộ, chợ Tết, đèn lồng.
B. Tiết trời mát mẻ, hoa đào, hoa mai vàng, sách vở, xe cộ.
C. Tiết trời nóng nực, hoa đào, cây quất, tiếng rao hàng, chợ Tết, đèn lồng.

